

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 23/2018/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018.

Người yêu cầu:

- Anh **Bùi Công M** sinh năm 1982.
- Chị **Phạm Thị Đ** sinh năm 1993.

Đều trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Công M và chị Phạm Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh M và chị Đ không có con chung.
- Về tài sản chung: Anh M và chị Đ không có tài sản chung và nợ chung.
- Về lệ phí: Anh M tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí anh M đã nộp theo biên lai số 0000949 ngày 06/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương thành lệ phí. Anh M đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Xương;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh